

Dia 12 ktr 15p

Câu 1 Nước ta có vị trí ở

- A. bán cầu Nam.
- B. vùng ngoại chí tuyến.
- C. bán cầu Tây.
- D. vùng nội chí tuyến.

Câu 2 Nước ta có vị trí địa lí

- A. giáp với Biển Đông rộng lớn.
- B. phía tây bán đảo Đông Dương.
- C. trên các vành đai sinh khoáng.
- D. ở gần với trung tâm châu Á.

Câu 3 Đặc điểm nào sau đây không đúng với vị trí địa lí của nước ta?

- A. Nằm ở phía đông nam châu Á, trên bán đảo Đông Dương.
- B. Phần đất liền tiếp giáp Trung Quốc, Campuchia và Thái Lan.
- C. Nằm gần trung tâm khu vực Đông Nam Á, giáp biển Đông.
- D. Nằm trong khu vực phát triển kinh tế năng động của thế giới.

Câu 4 Điểm cực Bắc của nước ta trên đất liền nằm ở vĩ độ 23°23'B thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Điện Biên.
- B. Tuyên Quang.
- C. Khánh Hòa.
- D. Cà Mau.

Câu 5 Tỉnh nào sau đây của nước ta có đường biên giới trên đất liền giáp với Trung Quốc?

A. Sơn La.

B. Phú Thọ

C. Thái Nguyên

D. Tuyên Quang

Câu 6 Quốc gia nào sau đây có chung đường biên giới với nước ta cả trên biển và đất liền?

A. Lào.

B. Thái Lan.

C. Trung Quốc.

D. Philippin.

Câu 7 Vùng đất của nước ta

A. lớn hơn vùng biển nhiều lần.

B. thu hẹp theo chiều bắc - nam.

C. chỉ giáp biển về phía đông.

D. gồm phần đất liền, đảo và quần đảo.

Câu 8 Vùng nội thủy của biển nước ta

A. kề với vùng tiếp giáp lãnh hải.

B. nằm ở phía trong đường cơ sở.

C. là phần nằm ngầm ở dưới biển.

D. nằm liền kề vùng biển quốc tế.

Câu 9 Bộ phận có diện tích lớn nhất thuộc vùng biển nước ta là

- A. nội thủy.
- B. lãnh hải.
- C. vùng tiếp giáp lãnh hải.
- D. vùng đặc quyền kinh tế.

Câu 10 Lãnh hải là

- A. vùng biển thuộc chủ quyền quốc gia trên biển.
- B. vùng biển rộng 200 hải lí.
- C. vùng tiếp giáp với vùng biển quốc tế.
- D. vùng có độ sâu khoảng 200m.

Câu 11 Sự phân hóa đa dạng của tự nhiên và hình thành các miền địa lí tự nhiên khác nhau ở nước ta chủ yếu do

- A. Khí hậu và sông ngòi.
- B. Vị trí địa lí và đặc điểm lãnh thổ.
- C. Khoáng sản và biển.
- D. Gió mùa và dòng biển.

Câu 12 Ưu thế lớn nhất của vị trí địa lý trong việc giao lưu buôn bán với nước ngoài và thu hút đầu tư của nước ta là

- A. Nằm gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- B. Nằm ở vị trí chuyển tiếp giữa lục địa và đại dương.
- C. Nằm trên các tuyến giao thông quốc tế quan trọng.
- D. Nằm trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 13 Nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú là do vị trí địa lí

- A. giáp vùng biển rộng lớn, giàu tài nguyên.
- B. nằm liền kề các vành đai sinh khoáng lớn.
- C. nằm trên đường di lưu và di cư sinh vật.
- D. có hoạt động của gió mùa và Tín phong.

Câu 14 Nhờ tiếp giáp với biển nên nước ta có

- A. khí hậu phân hóa thành hai mùa rõ rệt, chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.
- B. thiên nhiên chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển.
- C. nền nhiệt độ cao, nhiều ánh nắng.
- D. tài nguyên khoáng sản và sinh vật phong phú.

Câu 15 Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc, nên

- A. giàu tài nguyên khoáng sản.
- B. có nền nhiệt độ cao.
- C. tài nguyên sinh vật phong phú.
- D. sông ngòi nhiều nước.

Câu 16 Đặc điểm nào sau đây không phải là biểu hiện của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa nước ta?

- A. Lượng mưa, độ ẩm lớn.
- B. Nhiệt độ trung bình năm cao.
- C. Khối khí hoạt động quanh năm.
- D. Tổng lượng bức xạ mặt trời lớn.

Câu 17 Nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa vì

- A. Nằm trên đường chí tuyến, trong khu vực gió mùa, tiếp giáp với biển Đông.
- B. Nằm trong vùng nội chí tuyến, trong khu vực gió mùa, tiếp giáp với biển Đông.
- C. Nằm trong vùng nội chí tuyến, trong khu vực gió mùa, ảnh hưởng của áp cao Xibia.
- D. Nằm trong vùng nội chí tuyến, trong khu vực gió mùa, ảnh hưởng của áp cao Bắc Ấn Độ Dương.

Câu 18 Nguyên nhân chính làm cho nước ta có lượng mưa lớn là

- A. nằm trong vùng nội chí tuyến và yếu tố địa hình.
- B. lãnh thổ kéo dài hẹp ngang và vị trí lãnh thổ.
- C. các khối khí di chuyển qua biển kết hợp với yếu tố địa hình.
- D. nằm ở khu vực cận xích đạo và ảnh hưởng của biển Đông.

Câu 19 Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là

- A. tây ôn đới.
- B. tín phong.
- C. gió phơn.
- D. gió mùa.

Câu 20 Loại gió gây mưa phùn ở đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta là

- A. Tín phong bán cầu Bắc.
- B. gió mùa Tây Nam.
- C. gió phơn Tây Nam.
- D. gió mùa Đông Bắc.

Câu 21 Kiểu thời tiết lạnh ẩm có mưa phùn xuất hiện ở Đồng bằng Bắc Bộ và ven biển Bắc Trung Bộ nước ta vào thời gian nào sau đây?

- A. Giữa mùa đông.
- B. Giữa mùa xuân.
- C. Nửa sau mùa đông.
- D. Nửa đầu mùa đông.

Câu 22 Mùa đông ở khu vực Đông Bắc nước ta thường

- A. đến sớm và kết thúc sớm.
- B. đến muộn và kết thúc sớm.
- C. đến muộn và kết thúc muộn.
- D. đến sớm và kết thúc muộn.

Câu 23 Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết

- A. lạnh ẩm.
- B. nóng ẩm.
- C. lạnh khô.
- D. ẩm khô.

Câu 24 Nguyên nhân chính tạo nên mùa khô ở Nam Trung Bộ và Nam Bộ là do

- A. gió Tây khô nóng.
- B. gió mùa Tây Nam.
- C. Tín phong bán cầu Bắc.
- D. áp thấp nhiệt đới.

Câu 25 Tính chất của gió mùa hạ là

- A. nóng khô.
- B. nóng ẩm.
- C. lạnh ẩm.
- D. lạnh khô.

Câu 26 Loại gió gây mưa lớn cho Nam Bộ và Nam Trung Bộ nước ta vào giữa và cuối mùa hạ là

- A. gió mùa Tây Nam.
- B. tín phong bán cầu Bắc.
- C. gió phơn Tây Nam.
- D. gió mùa Đông Bắc.

Câu 27 Kiểu thời tiết rất nóng và khô ở ven biển miền Trung Bộ và phía nam khu vực Tây Bắc nước ta do loại gió nào sau đây gây ra?

- A. Gió phơn Tây Nam.
- B. Tín phong bán cầu Nam.
- C. Gió mùa Đông Bắc.
- D. Tín phong bán cầu Bắc.

Câu 28 Nơi nào sau đây ở nước ta có dạng địa hình các-xơ phổ biến?

- A. Vùng núi đá vôi.
- B. Vùng núi đá macma.
- C. Vùng núi đá trầm tích.
- D. Vùng núi đá phiến.

Câu 29 Đất feralit ở nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do

- A. quá trình tích tụ mùn mạnh.
- B. rửa trôi các chất bazơ dễ tan.
- C. tích tụ ôxit sắt và ôxit nhôm.
- D. quá trình phong hóa mạnh mẽ.

Câu 30 Đặc điểm nào sau đây không đúng với sông ngòi ở nước ta?

- A. Mạng lưới dày đặc.
- B. Lượng phù sa nhỏ.
- C. Có lượng nước lớn.
- D. Chế độ nước theo mùa.

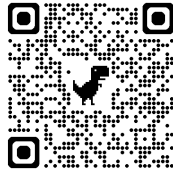
Câu 31 Hệ sinh thái đặc trưng ở nước ta là

- A. rừng thưa nhiệt đới khô.
- B. rừng cận nhiệt lá rộng.
- C. rừng nhiệt đới gió mùa.
- D. rừng cận nhiệt lá kim.

Câu 32 Khó khăn lớn nhất của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đối với sản xuất nông nghiệp là

- A. sự phân hóa khí hậu giữa các vùng, miền.
- B. khí hậu có một mùa mưa và một mùa khô.
- C. tính thất thường của thời tiết, khí hậu.
- D. khí hậu phân hóa theo độ cao của địa hình.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**
diemdanh.app